

ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thông tin về giảng viên Bộ môn Lịch sử Đảng, Trường ĐHKH XH&NV, ĐHQGHN

STT	HỌ VÀ TÊN	HỌC HÀM, HỌC VỊ	GHI CHÚ
1	Ngô Đăng Tri	PGS.TS	GV cơ hữu; ĐT: 0913593354
2	Vũ Quang Hiến	PGS.TS	GV cơ hữu; ĐT: 0913084903
3	Lê Văn Thịnh	PGS.TS	GV cơ hữu; ĐT: 0989254941
4	Nguyễn Thị Mai Hoa	PGS.TS	GV cơ hữu; ĐT: 0988683899
5	Phạm Thị Lương Diệu	TS	GV cơ hữu; ĐT: 0437613464
6	Lê Thị Quỳnh Nga	TS	GV cơ hữu; ĐT: 0983935765
7	Đỗ Thị Thanh Loan	ThS	GV cơ hữu; ĐT: 0989254941
8	Phạm Minh Thế	ThS	GV cơ hữu; ĐT: 0978573380
9	Nguyễn Quang Liệu	TS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0913536802
10	Nguyễn Huy Cát	ThS	GV thỉnh giảng; ĐT: 0912288125
11	Nguyễn Đoàn Phương	ThS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0912442429
12	Đình Xuân Lý	PGS. TS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0912005841
13	Trần Kim Đình	PGS. TS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0913247783
14	Phạm Quốc Thành	TS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0912010021
15	Nguyễn Đức Cường	TS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0912593419
16	Phạm Đức Tiến	ThS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0912039345
17	Hồ Thành Tâm	ThS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0936210886
18	Trương Bích Hạnh	ThS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0904194843
19	Hoàng Hồng Nga	ThS	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0983856051
20	Hồ Thị Liên Hương	CN	GV kiêm nhiệm; ĐT: 0984490884

--	--	--	--

2- Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: ***Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam***
- Mã môn học: HIS 1002
- Số tín chỉ: 03
- Môn học: Bắt buộc
- Môn học tiên quyết: Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Địa chỉ Khoa phụ trách môn học: Khoa Lịch sử, Nhà B Trường ĐHKHXH&NV, 336, Nguyễn Trãi, Hà Nội

3. Mục tiêu của môn học

Trang bị có hệ thống các tri thức về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình hình thành, bổ sung, phát triển đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng, nhất là đường lối xây dựng và bảo vệ đất nước thời kỳ đổi mới; trên cơ sở đó, nêu lên những thành tựu, ưu điểm để phát huy, những hạn chế để khắc phục và rút ra các bài học kinh nghiệm để vận dụng sáng tạo vào thực tiễn lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện tại.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (kiến thức, kỹ năng, thái độ):

- Về kiến thức:
 - + Nhớ, hiểu được các khái niệm liên quan đến môn học,
 - + Hiểu được hoàn cảnh lịch sử, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách là chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam;
 - + Hình thành được hệ thống tri thức cơ bản về đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930- 1945), đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước (1945- 1975), đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ

quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ sau năm 1975, nhất là trong thời kỳ đổi mới, từ năm 1986 đến nay (2015)

+ Nhận thức rõ những thành công, những thắng lợi để phát huy, những hạn chế phải khắc phục, những bài học kinh nghiệm cần vận dụng sáng tạo vào thực tiễn xác định và tổ chức thực hiện đường lối cách mạng của Đảng trong giai đoạn hiện tại.

- *Về kỹ năng*

+ Rèn luyện năng lực tư duy lý luận, có tư duy độc lập trong phân tích và giải quyết những vấn đề thực tiễn chính trị - xã hội.

+ Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, đường lối, chủ trương của Đảng; có kỹ năng trình bày một số vấn đề lý luận chính trị - xã hội.

+ Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- *Về thái độ*

+ Tin tưởng và phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng.

+ Ý thức được trách nhiệm của mình đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

+ Có thái độ nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu khoa học, tự rèn luyện bản thân về đạo đức và trình độ chuyên môn.

8. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

8.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên được thực hiện để kiểm tra việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên thông qua các giờ thảo luận.

- Mục tiêu: Kiểm tra đánh giá thường xuyên nhằm củng cố tri thức và nắm được thông tin phản hồi để điều chỉnh cách dạy và học cho phù hợp.

- Tiêu chí đánh giá thường xuyên
- + Xác định được nhiệm vụ và mục đích vấn đề
- + Đọc và sử dụng các tài liệu do giảng viên hướng dẫn
- + Chuẩn bị bài đầy đủ.
- + Tích cực tham gia ý kiến.

8.2. Kiểm tra – đánh giá định kỳ

Hình thức	Nội dung kiểm tra	Mục đích kiểm tra	Tỷ lệ điểm
Đánh giá thường xuyên trên lớp (phát biểu, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận)	Điểm danh Tích tích cực học tập của sinh viên	- Ý thức học tập của sinh viên - Trách nhiệm đối với học phần của sinh viên - chuẩn bị bài, đọc sách - có được thông tin phản hồi từ sinh viên để điều chỉnh cách dạy và học phù hợp	10%
Bài kiểm tra giữa kỳ	Năng lực khái quát kiến thức của sinh viên	Đánh giá tổng hợp kiến thức và kỹ năng thu được sau nửa học kỳ	30%
Bài kiểm tra cuối kỳ	Năng lực phân tích, so sánh, đưa ra nhận định cá nhân của sinh viên	Đánh giá trên 3 mức: trình bày, chứng minh, phân tích, so sánh của sinh viên	60%

9. Giáo trình, tài liệu tham khảo bắt buộc

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012). *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*. Nxb CTQG, H (Nguyễn Viết Thông, Đinh Xuân Lý, Ngô Đăng Tri, ...).

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010). *Giáo trình lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*. Nxb CTQG, Hà Nội (Lê Mậu Hãn, Mạch Quang Thắng, Ngô Đăng Tri, Vũ Quang Hiến...).
- Đại học Quốc gia Hà Nội (2008): *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Lý luận chính trị, H.(Đinh Xuân Lý, Nguyễn Trọng Phúc, Ngô Đăng Tri, Đoàn Ngọc Hải,...)
- Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị (1996), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, thắng lợi và bài học*. Nxb CTQG, H
- Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị (1995), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thắng lợi và bài học*. Nxb CTQG, H
- Ngô Đăng Tri. *82 năm Đảng Cộng sản Việt Nam, những chặng đường lịch sử (1930- 2012)*, Nxb Thông tin và truyền thông, H N, 2012

10. Tóm tắt nội dung học phần (mỗi học phần tóm tắt khoảng 120 từ):

Trình bày rõ bối cảnh lịch sử và sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; cung cấp những kiến thức cơ bản, với nguồn tư liệu xác thực đường lối cách mạng của Đảng, bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua cương lĩnh, nghị quyết, chỉ thị... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới về một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội; Nêu lên những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm về xác định và tổ chức thực hiện đường lối của Đảng để vận dụng sáng tạo vào giai đoạn cách mạng hiện tại vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Chương Mở đầu: ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

- Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu

+ Đối tượng nghiên cứu

+ Nhiệm vụ nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học

+ Phương pháp nghiên cứu

+ Ý nghĩa của học tập môn học

Chương 1: SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG

1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam

1.1.1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

1.1.2. Hoàn cảnh trong nước

1.2. Hội nghị thành lập Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

1.2.1. Hội nghị thành lập Đảng

1.2.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

1.2.3. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Chương 2: ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)

2.1. Chủ trương đấu tranh từ năm 1930 đến năm 1939

2.1.1. Trong những năm 1930-1935

2.1.2. Trong những năm 1936-1939

2.2. Chủ trương đấu tranh từ năm 1939 đến năm 1945

2.2.1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng

2.2.2. Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền

Chương 3: ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945-1975)

3.1. Đường lối xây dựng, bảo vệ chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

3.1.1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)

3.1.2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954)

3.1.3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm

3.2. Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thống nhất Tổ quốc (1954- 1975)

3.2.1. Đường lối trong giai đoạn 1954-1964

3.2.2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975

3.2.3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm

Chương 4: ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ

4.1. Công nghiệp hoá thời kỳ trước đổi mới

4.1.1. Chủ trương của Đảng về công nghiệp hoá

4.1.2. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

4.2. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá thời kỳ đổi mới

4.2.1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá

4.2.2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá

4.2.3. Nội dung và định hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức

4.2.4. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Chương 5: ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

5.1. Quá trình đổi mới nhận thức về kinh tế thị trường

5.1.1. Cơ chế quản lý kinh tế thời kỳ trước đổi mới

5.1.2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới

5.2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

5.2.1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản

5.2.2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

5.2.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Chương 6: ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

6.1. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước đổi mới (1945-1989)

6.1.1. Hoàn cảnh lịch sử và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị

6.1.2. Đánh giá sự thực hiện đường lối

6.2. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới

6.2.1. Quá trình hình thành đường lối đổi mới hệ thống chính trị

6.2.2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới

6.2.3. Đánh giá sự thực hiện đường lối

Chương 7: ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI

7.1. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa

7.1.1. Thời kỳ trước đổi mới

7.1.2. Trong thời kỳ đổi mới

7.2. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội

7.2.1. Thời kỳ trước đổi mới

7.2.2. Trong thời kỳ đổi mới

Chương 8: ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI

8.1. Đường lối đối ngoại thời kỳ từ năm 1975 đến năm 1986

8.1.1. Hoàn cảnh lịch sử

8.1.2. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng

8.1.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

8.2. Đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế thời kỳ đổi mới

8.2.1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối

8.2.2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế

8.2.3. Thành tựu, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Kết luận

Hà Nội, ngày 21 - 6 - 2015

Duyệt

Chủ nhiệm Bộ môn

Giảng viên

PGS.TS Ngô Đăng Tri